

**BÁO CÁO**

**tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 16/4/2010 của Bộ Chính trị khóa X “về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”**

-----

Thực hiện Công văn số 6552-CV/BTGTW, ngày 29/5/2019 của Ban Tuyên giáo Trung ương về việc tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 16/4/2010 của Bộ Chính trị khóa X về “tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” (sau đây viết tắt là *Chỉ thị số 42-CT/TW*), Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo kết quả như sau:

**PHẦN THỨ NHẤT**

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 42-CT/TW**

**I- Công tác học tập, quán triệt**

Sau khi Bộ Chính trị khóa X ban hành Chỉ thị số 42-CT/TW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Liên hiệp Hội Khoa học và Kỹ Thuật Việt Nam tổ chức hội nghị học tập, quán triệt nội dung của Chỉ thị số 42-CT/TW cho đội ngũ báo cáo viên và lãnh đạo Liên hiệp Hội Khoa học và Kỹ thuật các tỉnh miền Bắc trong 02 ngày (30, 31/8/2010).

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp tổ chức quán triệt, học tập và triển khai thực hiện các nội dung của Chỉ thị số 42-CT/TW đến toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân. Kết quả, 100% đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy đã triển khai học tập, quán triệt bằng các hình thức phù hợp: Tổ chức hội nghị học tập, quán triệt; sao lục văn bản,...Việc học tập, triển khai Chỉ thị số 42-CT/TW được các cấp ủy đảng lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt nghiêm túc, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật trong tình hình mới.

## **II- Công tác thể chế hóa**

Sau học tập, quán triệt Chỉ thị số 42-CT/TW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 02-KH/TU, ngày 02/12/2010 “về thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 16/4/2010 của Bộ Chính trị về nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”.

Đồng thời, để lãnh đạo, chỉ đạo và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh (*sau đây gọi tắt là Liên hiệp Hội tỉnh*), Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của Liên hiệp Hội tỉnh<sup>1</sup>.

Thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 16/4/2010 của Bộ Chính trị, Ủy ban nhân dân tỉnh và các ngành chức năng đã ban hành nhiều văn bản đề lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện<sup>2</sup>. 100% cấp ủy, chính quyền các cấp đã ban hành các văn bản thể chế hóa Chỉ thị số 42-CT/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 02-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh để tổ chức thực hiện.

## **III- Thực trạng về đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp Hội tỉnh**

### ***1- Củng cố, kiện toàn và phát triển tổ chức Liên hiệp Hội tỉnh***

Liên hiệp Hội tỉnh được thành lập theo Quyết định số 2171/QĐ/UBND, ngày 27/10/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình. Đến nay, Liên hiệp Hội tỉnh đã tổ chức 03 kỳ đại hội. Tại Đại hội lần thứ I (nhiệm kỳ 2005-2010), Liên Hiệp Hội tỉnh đã ban hành Điều lệ Hội, trong đó nêu rõ: Liên hiệp Hội là tổ chức chính trị - xã hội của trí thức khoa học và công nghệ, có nhiệm vụ củng cố, phát triển tổ chức và đẩy mạnh hoạt động các hội thành viên; tham gia thực hiện xã hội hóa khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; phổ biến kiến thức khoa học và công nghệ trong Nhân dân, tổ chức hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội; nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật

---

<sup>1</sup> *Quyết định số 1169-QĐ/TU*, ngày 06/8/2014 “về việc thành lập Đảng đoàn Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Hòa Bình”; *Quyết định số 1237-QĐ/TU*, ngày 31/10/2014 “về việc ban hành Quy chế phối hợp công tác giữa Đảng đoàn Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh với các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc, các đảng đoàn, ban cán sự đảng có liên quan”; *Kết luận số 169-KL/TU*, ngày 17/8/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 02-KH/TU, ngày 02/12/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW”.

<sup>2</sup> *Quyết định số 92/QĐ-UBND*, ngày 23/01/2014 của Ủy ban Nhân dân tỉnh về “Ban hành Quy định về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh Hòa Bình”; *Công văn số 1173/UBND-CNXD*, ngày 17/9/2014 của Ủy ban Nhân dân tỉnh “về chủ trương thực hiện tư vấn, phản biện, giám định xã hội đối với các kế hoạch, quy hoạch”.

vào sản xuất và đời sống; vận động trí thức gương mẫu chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt vai trò thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

Thực hiện mục tiêu đó, trong những năm qua Liên hiệp Hội tỉnh đã tích cực phối hợp với các ban, sở, ngành xây dựng kế hoạch phát triển, mở rộng và thành lập mới các hội thành viên. Tính đến tháng 6/2019, Liên hiệp Hội tỉnh có 10 hội thành viên<sup>3</sup>, 03 đơn vị trực thuộc<sup>4</sup>, 06 hội viên tập thể<sup>5</sup>. So với đầu nhiệm kỳ II (2010-2015), tổ chức của Liên hiệp Hội tỉnh tăng thêm 03 hội viên (Hội Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, Hội chăn nuôi - thú y, Hội Điều dưỡng) và 03 trung tâm trực thuộc (trung tâm Hợp tác phát triển Tây Bắc, trung tâm Phát triển khoa học công nghệ và môi trường; trung tâm Khoa học công nghệ kỹ thuật - giáo dục tỉnh Hòa Bình), đưa số hội viên từ 8.718 người (năm 2010) lên trên 10.700 hội viên (tháng 6/2019). Liên hiệp Hội tỉnh đã tổ chức nhiều hoạt động để đội ngũ trí thức phát huy tiềm năng sáng tạo; tham gia đóng góp ý kiến vào quá trình xây dựng các chủ trương, chính sách của tỉnh trên các lĩnh vực. Một số hội thành viên đã có nhiều cố gắng trong xây dựng tổ chức, đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, phát triển mở rộng mạng lưới, kết nạp thêm nhiều hội viên mới.

Thực hiện Công văn số 327/BNV-TCPCP, ngày 19/01/2012 của Ban cán sự Đảng Bộ Nội vụ, Thường trực Liên hiệp Hội tỉnh đã kiện toàn tổ chức bộ máy của văn phòng Liên hiệp Hội thành 03 bộ phận: Văn phòng; Ban thông tin phổ biến kiến thức và hội thi; Ban khoa học - công nghệ và tư vấn, phản biện. Thường trực Liên hiệp Hội có 08 cán bộ, trong đó có 05 biên chế viên chức, 01 hợp đồng 68 và 02 cán bộ đã nghỉ hưu làm lãnh đạo hướng chế độ phụ cấp. Đảng đoàn Liên hiệp Hội tỉnh thường xuyên được kiện toàn, trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo Liên hiệp Hội tỉnh và các hội thành viên thực hiện tốt nhiệm vụ tập hợp, đoàn kết, phát huy trí tuệ của đội ngũ trí thức.

## ***2- Công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức khoa học kỹ thuật***

Liên hiệp Hội tỉnh và các hội thành viên luôn quan tâm tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chính trị, kinh tế, xã hội, khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, chuyển giao tiến bộ khoa học và kỹ thuật vào sản xuất và đời sống xã hội cho hội viên, cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân thông qua các hội nghị, các phương tiện thông tin đại chúng, các tập san về khoa học kỹ thuật. Cụ thể, trong 10 năm (2010-2019), Liên hiệp Hội tỉnh và các hội thành

<sup>3</sup> Hội Đông y; Hội luật gia; Hội Kiến trúc sư; Hội Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Hội Y học; Hội Làm vườn và sinh vật cảnh; Hội Sử học; Hội Chăn nuôi thú y; Hội Khoa học kỹ thuật Lâm nghiệp; Hội Điều dưỡng.

<sup>4</sup> Trung tâm Hợp tác Phát triển Tây Bắc; Trung tâm Phát triển khoa học công nghệ và Môi trường tỉnh Hòa Bình; Trung tâm Khoa học công nghệ kỹ thuật – Giáo dục tỉnh Hòa Bình

<sup>5</sup> Công ty cổ phần 26/3; Công ty cổ phần ngói Quỳnh lâm; Công ty giống cây trồng Phương Huyền; Công ty TNHH MTV Gia Ngân; Công ty Đông Dương; Công ty TNHH tư vấn Việt Hà

viên đã tổ chức 1.032 hội nghị tập huấn, diễn đàn, hội thảo cho 105.143 lượt người. Xuất bản hàng nghìn đầu sách, tạp chí, bản tin, tờ rơi và nhiều đợt tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng. Phối hợp với Báo Hòa Bình, Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh tổ chức các đợt tuyên truyền, phổ biến kiến thức khoa học công nghệ đến với người dân để áp dụng vào đời sống, sản xuất, góp phần làm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, tăng thu nhập, góp phần xóa đói giảm nghèo, từng bước làm giàu cho người dân<sup>6</sup>

### ***3- Công tác nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ***

Liên hiệp Hội tỉnh cùng các hội thành viên đã chủ động mở rộng hợp tác, liên kết với các ban, sở, ngành, các đơn vị trực thuộc Liên hiệp Hội Việt Nam, các tổ chức khoa học công nghệ Trung ương, các tổ chức phi chính phủ, thu hút nguồn lực tăng cường nghiên cứu khoa học, tổ chức thực hiện các đề tài, dự án áp dụng các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất. Giai đoạn (2010-2019), Liên hiệp Hội tỉnh và các hội thành viên đã tham gia thực hiện nhiều đề tài, dự án cấp ngành, cấp tỉnh, cấp bộ, trong đó có 14 dự án từ nguồn tài trợ của các tổ chức trong và ngoài nước<sup>7</sup>. Nhiều đề tài, dự án đã được phổ biến, nhân rộng, áp dụng vào trong sản xuất, đời sống đem lại hiệu quả thiết thực, góp phần đưa tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới phục vụ phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh như: **Đề tài** “*Hoàn thiện công nghệ và thiết bị sản xuất rượu đặc sản Mai Hạ, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình*” được thực hiện giai đoạn 2010-2011 đã góp phần xây dựng thành công mô hình sản xuất rượu đặc sản Mai Hạ của đồng bào Thái, huyện Mai Châu, từ đó khôi phục và phát triển làng nghề truyền thống; **Dự án** “*Canh tác sản bền vững trên đất dốc tại xã Hương Nhượng, huyện Lạc Sơn*” do Quỹ Môi

<sup>6</sup> Năm 2018, Liên hiệp Hội đã phối hợp với Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xuất bản, phát hành 1.300 cuốn sách “Sổ tay kỹ thuật và biện pháp phòng trừ các đối tượng sâu bệnh hại chính trên cây ăn quả có múi”.

<sup>7</sup> **Dự án**: “*Canh tác Sản bền vững trên đất dốc tại xã Hương Nhượng huyện Lạc Sơn*” do Quỹ Môi trường toàn cầu tài trợ thực hiện năm 2011-2012; **Đề tài**: “*Nghiên cứu ứng dụng biện pháp khoan, cấy chế phẩm sinh học để tạo trầm trên cây dó bầu trồng tại tỉnh Hòa Bình*”; **Dự án**: “*Đánh giá chất lượng và hiệu quả tư vấn pháp lý trong việc phục vụ các nhóm yếu thế để cải thiện tiến trình lập kế hoạch phát triển dịch vụ tư vấn pháp lý ở tỉnh Hòa Bình*”, do Quỹ Sáng kiến tư pháp JIFF tài trợ, thực hiện năm 2013; **Dự án**: “*Tăng cường năng lực cho các tổ chức xã hội, tổ chức đoàn thể trong việc tư vấn pháp luật cho người nghèo và phụ nữ dân tộc thiểu số tỉnh Hòa Bình*” do Quỹ hỗ trợ các sáng kiến tư pháp (JIFF) tài trợ, hoàn thành tháng 12/2014; **Dự án** “*Đánh giá chất lượng và hiệu quả thực hiện Luật người khuyết tật ở tỉnh Hòa Bình qua tham vấn ý kiến của người dân và đề xuất giải pháp*” được tài trợ bởi (PARAFF) thuộc khuôn khổ “*Chương trình Quản trị Công và Cải cách Hành chính - Giai đoạn II*” ở Việt Nam, thực hiện năm 2014; **Dự án** “*Phát triển trung tâm học tập cộng đồng trong tuyên truyền tư vấn chính sách pháp luật*” tại 7 xã của thành phố Hòa Bình; **Dự án** “*Nâng cao năng lực và cơ hội tham gia vào tiến trình hoạch định và triển khai các dự án xóa đói giảm nghèo cho các nhóm dân tộc thiểu số; Tày, Mường, Dao thuộc xã vùng cao đặc biệt khó khăn và xã tái định cư thủy điện Sông Đà huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình*”, thực hiện năm 2013, do tổ chức Care quốc tế Việt Nam và World Bank tài trợ; **Dự án** “*Nghiên cứu thực trạng hoạt động giám sát của Hội đồng Nhân dân các cấp tỉnh Hòa Bình để đóng góp xây dựng dự thảo Luật hoạt động giám sát của Hội đồng Nhân dân*” thực hiện trong 02 năm 2014-2015 do tổ chức PARAFF tài trợ; **Dự án** “*Ứng phó với tình trạng đói, nghèo do thay đổi môi trường sinh thái và nguồn nước sông Đà ở hai lưu đập Hòa Bình*”; **Đề tài** “*Hoàn thiện công nghệ và thiết bị sản xuất rượu đặc sản Mai Hạ, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình*”; **Dự án** “*Nhận diện hiệu quả chính sách sau 30 năm di chuyển dân tái định cư vùng lòng hồ sông Đà để xây dựng Nhà máy Thủy điện Hòa Bình*”, dự án do VNGO tài trợ...

trường toàn cầu tài trợ thực hiện năm 2011 - 2012 đã trở thành điểm trình diễn với năng suất sản tươi đạt bình quân 25 tấn/ha.

Bên cạnh đó, các hội thành viên tích cực tham gia nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu khoa học, kỹ thuật vào sản xuất và đời sống: Hội Đông y đã tập hợp được gần 1.000 bài thuốc, 1.000 loại dược liệu, 106 sản phẩm chế biến từ thuốc, trong đó có 75 kinh nghiệm chữa bệnh có giá trị cao, được gửi về Trung ương hội Đông y Việt Nam in thành sách “*Các bài thuốc dân gian có giá trị cao*”. Hội Y học tích cực vận động các hội viên tham gia phong trào nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật mới vào công tác chuyên môn với trên 300 đề tài khoa học cấp cơ sở, ngành, 03 đề tài cấp tỉnh, qua đó đã góp phần nâng cao chất lượng trong công tác khám, chữa bệnh. Hội Sử học triển khai nghiên cứu đề tài khoa học “Sưu tầm, nghiên cứu thân thế, sự nghiệp các danh nhân Hòa Bình - những giải pháp bảo tồn, phát huy những giá trị vật thể, phi vật thể của các danh nhân trên quê hương Hòa Bình”. Nghiên cứu và xuất bản 6 đề tài khoa học lịch sử cấp huyện, cấp xã; phối hợp giúp các địa phương sưu tầm, nghiên cứu biên soạn 15 đề tài lịch sử; đồng thời tích cực tham gia tuyên truyền lịch sử, truyền thống cách mạng của địa phương, góp phần tích cực trong việc giáo dục, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, truyền thống yêu nước cho cán bộ và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh.

#### ***4- Công tác tổ chức Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật và Cuộc thi Sáng tạo dành cho thanh thiếu niên và nhi đồng***

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Liên Hiệp Hội Việt Nam về tổ chức Giải thưởng Sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật và Cuộc thi Sáng tạo dành cho thanh, thiếu niên, nhi đồng; Liên hiệp Hội tỉnh đã tích cực phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh đoàn, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức các cuộc thi, hội thi và đã nhận được sự hưởng ứng, tham gia tích cực của trí thức, thanh thiếu niên và nhi đồng trên địa bàn tỉnh.

Về Hội thi sáng tạo kỹ thuật: Từ năm 2010 đến nay, toàn tỉnh đã có 171 giải pháp tham gia dự thi. Trong đó có 66 giải pháp đạt giải cấp tỉnh (02 giải nhất, 08 giải nhì, 13 giải ba, 43 giải khuyến khích); có 01 giải pháp tham gia và đạt giải 3 tại Hội thi toàn quốc lần thứ 11 năm 2010-2011<sup>8</sup>.

Về Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng: Từ năm 2010 đến nay, toàn tỉnh có 237 giải pháp tham gia dự thi. Trong đó có 116 giải pháp đạt giải cấp tỉnh (01 giải nhất, 11 giải nhì, 67 giải ba, 37 giải khuyến khích); có 05 giải pháp đạt giải toàn quốc (01 giải ba, 04 giải khuyến khích)<sup>9</sup>.

<sup>8</sup> Giải pháp “Kết quả chọn tạo, khảo nghiệm hai giống lúa MĐ1, MĐ25” của nhóm tác giả thuộc đơn vị Chi cục Bảo vệ thực vật, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

<sup>9</sup> trong đó có 01 giải ba (Phạm Đình Tuấn Phong lớp 6, Trường THCS Lê Quý Đôn, TP Hòa Bình với giải pháp thiết bị lọc nước năng lượng mặt trời sử dụng hiện tượng mao dẫn và hiệu ứng nhà kính); 04 giải khuyến khích

Việc tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng đã thực sự trở thành sân chơi trí tuệ, kích lệ, động viên sự say mê nghiên cứu khoa học kỹ thuật đối với đội ngũ trí thức, các nhà khoa học và quần chúng Nhân dân trong tỉnh, góp phần xây dựng phong trào toàn dân tiến quân vào khoa học kỹ thuật.

### ***5- Công tác tư vấn, phản biện, giám định xã hội***

Những năm qua, Liên hiệp Hội tỉnh đã tích cực, trở thành tổ chức nòng cốt trong việc huy động đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật có nhiều kinh nghiệm, kiến thức, chuyên môn sâu thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau ở trong và ngoài tỉnh để nghiên cứu, đóng góp ý kiến đánh giá, phản biện và giám định xã hội về các kế hoạch, chương trình, đề án quan trọng về phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Năm 2011, Liên hiệp Hội tỉnh đã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh xây dựng “Quy chế phối hợp công tác giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh với Liên hiệp Hội về tư vấn, giám sát và phản biện xã hội”. Hoạt động tư vấn, thẩm định và phản biện xã hội được đẩy mạnh sau khi có Quyết định số 92/QĐ-UBND, ngày 23/01/2014 của Ủy ban Nhân dân tỉnh về “giao công tác tư vấn, phản biện và giám định xã hội cho Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh” và Quyết định số 14/QĐ-TTg, ngày 14/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ “về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam”. Để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, Liên hiệp Hội đã lập danh sách 38 cán bộ khoa học có uy tín của các lĩnh vực ở trong và ngoài tỉnh tham gia hội đồng tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

Đến nay, Liên hiệp Hội tỉnh và các hội thành viên đã phối hợp với các sở, ngành liên quan tham gia phản biện 12 đề án chuyên ngành, góp phần luận giải cơ sở khoa học, thực tiễn của các dự án, quy hoạch trước khi cấp có thẩm quyền phê duyệt. Những ý kiến đóng góp của đội ngũ trí thức khoa học thuộc Liên hiệp Hội và các hội thành viên tham gia thực hiện đã giúp cho các cấp ủy đảng, chính quyền có thêm thông tin làm căn cứ đề ra các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh sát với tình hình thực tế, có tính khả thi, hiệu quả hơn.

Tham gia phản biện một số đề tài trên lĩnh vực kinh tế, tiêu biểu như: Đề tài “Đánh giá thực trạng và giải pháp nâng cao hoạt động thu hút đầu tư tại tỉnh Hòa Bình trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa”;

---

(Bùi Xuân Hào, Trường THPT Cộng Hòa, huyện Lạc Sơn với giải pháp biến rễ cây vút đi thành đồ trang trí; nhóm học sinh: Trần Xuân Đại, Bùi Linh Khôi, Đỗ Hoàng Nguyên lớp 5A2, Trường Tiểu học Vụ Bản, huyện Lạc Sơn với giải pháp máy quét mạng nhện; Phạm Thế Quang và Hà Tuấn Dũng lớp 6A2, trường THCS thị trấn Bo, huyện Kim Bôi với giải pháp trò chơi dân gian rần rần lên mây phiên bản KoDu; Trương Tấn Thành, Trường THCS thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy với giải pháp phần mềm hỗ trợ học hóa học).

Dự án “Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2016-2020”; Dự án “Rà soát, điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển ngành nông nghiệp tỉnh Hòa Bình đến năm 2020, định hướng đến năm 2030”.

Trên lĩnh vực văn hóa, xã hội có các đề tài: “Tham gia tư vấn, bảo vệ, tôn tạo và gìn giữ các di tích lịch sử văn hóa trong tỉnh”; Dự án “Hoàn chỉnh Bảo tàng không gian Văn hóa Mường”; tham gia bảo tồn và tìm kiếm các kỷ vật của các chiến sĩ Trung đoàn Tây Tiến với Nhân dân các dân tộc tỉnh Hòa Bình trong cuộc kháng chiến chống Pháp; thẩm định các hồ sơ đề nghị công nhận cán bộ hoạt động trước và trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, góp phần thực hiện việc giải quyết chế độ chính sách cho người có công với cách mạng.

Ngoài ra, Liên hiệp Hội tỉnh đã tham gia đóng góp, thẩm định hàng trăm chương trình, kế hoạch, dự án; thực hiện nhiều công trình, đề tài nghiên cứu khoa học. Tham gia xét duyệt, xác nhận nhiệm vụ khoa học công nghệ của tỉnh hằng năm với tư cách là thành viên Hội đồng Khoa học tỉnh.

### ***6- Đoàn kết trí thức, gương mẫu thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, phát huy vai trò thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam***

Công tác tập hợp, đoàn kết và phát huy tiềm năng, trí tuệ của đội ngũ trí thức khoa học thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước được các cấp ủy đảng, chính quyền quan tâm chỉ đạo. Những năm qua, Liên hiệp Hội đã thực hiện tốt chức năng là trung tâm đoàn kết đội ngũ trí thức của tỉnh, là đầu mối liên hệ giữa các hội thành viên với các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức khác trong hệ thống chính trị của tỉnh; vận động trí thức tham gia học tập, quán triệt chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh; tích cực tham gia đóng góp ý kiến vào các văn kiện trình đại hội Đảng các cấp, các dự thảo văn bản luật, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật khác do cơ quan Nhà nước ở Trung ương và địa phương yêu cầu<sup>10</sup>. Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đơn vị thành viên trong

<sup>10</sup> Văn kiện Đại hội đại biểu Khối cơ quan Đảng tỉnh khóa XVI; văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XVI; văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ XII của Đảng; Dự thảo Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về huy động các nguồn lực xây dựng huyện Mai Châu trở thành điểm du lịch quốc gia”; Đề án “tái cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng, phân đầu tư kinh tế tỉnh Hòa Bình đạt trình độ phát triển trung bình của cả nước”; Đề án “cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2016-2020”; Chương trình hành động số 17-CTr/TU, ngày 31/1/2013 của BCH Đảng bộ Tỉnh thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu BCHTW Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế; Chương trình hành động số 23-CTr/TU, ngày 23/1/2013 của BCH Đảng bộ Tỉnh thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám, BCHTW Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu CNH, HĐH trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế; Kết luận số 93-KL/TU, ngày 15/5/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XV về tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 09-CTr/TU, ngày 29/5/2008 của Tỉnh ủy, thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW Hội nghị lần thứ 6 BCHTW Đảng khóa X về “Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước”; Kết luận số 100-KL/TU, ngày 5/7/2013 của Ban Thường vụ

việc nắm bắt tư tưởng, định hướng dư luận và hoạt động của hội viên theo chiều hướng tích cực, quan tâm bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của tổ chức Hội và hội viên; phản ánh kịp thời nguyện vọng, ý kiến đóng góp của đội ngũ trí thức với Đảng, Nhà nước.

Đồng thời, Liên hiệp Hội tỉnh đã tích cực vận động hội viên gương mẫu tham gia các phong trào, cuộc vận động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động như: “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; tham gia các cuộc vận động: Tăng cường đoàn kết các tầng lớp Nhân dân; xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư; chung tay xây dựng nông thôn mới; người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam,...

### ***7- Kết quả hợp tác quốc tế***

Liên hiệp Hội tỉnh và các hội thành viên, đơn vị trực thuộc đã đẩy mạnh hoạt động hợp tác nghiên cứu khoa học, tham gia các đề tài dự án với nhiều tổ chức phi chính phủ như: Quỹ môi trường toàn cầu, Quỹ hỗ trợ các sáng kiến tư pháp (JIFF), Quỹ Hội đồng Anh và Trung tâm hỗ trợ sáng kiến phục vụ cộng đồng; Tổ chức CARE quốc tế tại Việt Nam; Ngân hàng thế giới; Quỹ hỗ trợ sự tham gia của người dân và trách nhiệm giải trình (PARAFF), ... Những năm qua, các tổ chức quốc tế đã tài trợ 14 dự án với tổng kinh phí hàng chục tỷ đồng góp phần nâng cao chất lượng an sinh xã hội và phát triển kinh tế, xã hội của các địa phương trong tỉnh.

## **IV- Đánh giá chung**

### ***1- Ưu điểm***

Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW được cấp ủy, chính quyền các cấp chỉ đạo thực hiện nghiêm túc; công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành về vị trí, vai trò của Liên hiệp Hội Khoa học và Kỹ thuật được quan tâm; sự phối hợp giữa Liên hiệp Hội tỉnh với các sở, ban, ngành, đoàn thể trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao ngày càng chặt chẽ hơn; công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện thường xuyên. Đảng đoàn Liên hiệp Hội tỉnh hoạt động nền nếp, khẳng định được vị trí lãnh đạo toàn diện các hoạt động của Liên hiệp Hội tỉnh.

Liên hiệp Hội tỉnh và các hội thành viên đã có bước phát triển về số lượng và chất lượng. Số lượng các hội thành viên ngày càng tăng, thu hút đông đảo các tầng lớp trí thức tham gia; các hoạt động ngày càng phong phú, thiết thực. Công tác tuyên truyền, phổ biến những tiên bộ khoa học, kỹ thuật cho hội viên và quần chúng Nhân dân được đẩy mạnh; các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học kỹ thuật vào sản xuất và đời sống, phát



triển kinh tế, xã hội đã góp phần thay đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, nâng cao hiệu quả sản xuất; hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội được quan tâm chỉ đạo và đạt được những kết quả bước đầu.

Các hoạt động của Liên hiệp Hội tỉnh đảm bảo thực hiện đúng quan điểm, mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể đề ra tại các kỳ Đại hội của Liên hiệp Hội: Là tổ chức chính trị - xã hội do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; tập hợp, đoàn kết và phát huy trí tuệ của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ Việt Nam trong và ngoài nước, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội thành viên và hội viên của các hội thành viên, góp phần đưa khoa học và công nghệ trở thành động lực của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

## ***2- Hạn chế, yếu kém và nguyên nhân***

### ***2.1- Hạn chế, yếu kém***

- Cấp ủy, chính quyền tại một số địa phương, đơn vị chưa thực sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo việc học tập, quán triệt Chỉ thị số 42-CT/TW nên hiệu quả chưa cao; chưa quan tâm đến việc tập hợp, phát huy vai trò của đội ngũ trí thức. Nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vai trò, vị trí của Liên hiệp Hội tỉnh còn hạn chế, do đó chưa tích cực tham gia, hưởng ứng các hoạt động do Liên hiệp Hội tỉnh tổ chức và phát động.

- Công tác bồi dưỡng, định hướng tư tưởng cho đội ngũ trí thức chưa được quan tâm đúng mức, chưa tổ chức được những diễn đàn phù hợp để cung cấp thông tin và tạo môi trường thuận lợi cho trí thức bày tỏ quan điểm và đóng góp ý kiến vào các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh. Việc đẩy mạnh thực hiện công tác xã hội hóa khoa học và công nghệ, bảo vệ môi trường còn chậm, chưa thực hiện tốt vai trò làm nòng cốt trong việc tổ chức các phong trào quần chúng tiến quân vào khoa học kỹ thuật.

- Các hoạt động của Liên hiệp hội tỉnh chưa nhiều, chất lượng chưa cao, nội dung, hình thức hoạt động chậm đổi mới, chưa tương xứng với yêu cầu phát triển của tỉnh. Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội mới đạt những kết quả bước đầu. Chưa tập hợp được đông đảo trí thức khoa học và công nghệ, nhất là trí thức trẻ, trí thức trong các doanh nghiệp tham gia sinh hoạt hội. Thiếu đội ngũ chuyên gia đầu ngành ở các đơn vị trọng yếu.

- Liên hiệp hội tỉnh chưa làm tốt vai trò là cầu nối quan trọng giữa các hội thành viên với các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các hội, đoàn thể. Sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Liên hiệp hội đối với các hội thành viên, các Trung tâm trực thuộc chưa thường xuyên, kịp thời.

- Một số hội thành viên chưa chủ động xây dựng nội dung, chương trình hoạt động gắn với kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh. Hiệu quả hoạt

động còn hạn chế, chưa tạo được nguồn kinh phí bảo đảm cho hoạt động của hội.

## *2.2 Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém*

- Nhận thức của một số cấp ủy Đảng, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị về vị trí, vai trò của Liên hiệp hội, các hội thành viên chưa đầy đủ. Hành lang pháp lý chưa thuận lợi cho Liên hiệp hội tỉnh phát triển.

- Liên hiệp hội tỉnh chưa thực sự nâng cao năng lực để thực hiện đầy đủ vai trò, vị trí, nhiệm vụ, chức năng của mình. Vai trò kết nối của Liên hiệp hội tỉnh và các hội thành viên và giữa các hội với cơ quan quản lý còn hạn chế.

- Tổ chức nhiều hội thành viên chậm kiện toàn. Năng lực, tiềm lực của nhiều hội thành viên còn hạn chế, thiếu chuyên gia giỏi, chuyên sâu,... Hoạt động của nhiều hội thành viên chậm đổi mới, chưa phù hợp, chưa hấp dẫn hội viên.

## **PHẦN THỨ HAI**

### **NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM KIẾN TOÀN TỔ CHỨC BỘ MÁY, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT TỈNH HÒA BÌNH TRONG TÌNH HÌNH MỚI**

#### **I- Bối cảnh và yêu cầu**

Cuộc cách mạng khoa học công nghệ lần thứ 4 và toàn cầu hóa đã và đang tác động mạnh mẽ đến kinh tế, xã hội đối với tất cả các nước và là xu thế tất yếu trên toàn cầu. Đây là cơ hội to lớn, đồng thời cũng tạo ra những thách thức cho sự phát triển của tất cả các quốc gia nói chung, trong đó có Việt Nam. Bất cứ quốc gia nào nếu không có sự chuẩn bị chu đáo, quyết liệt và bỏ lỡ thời cơ sẽ đứng trước nguy cơ tụt hậu xa so với thế giới. Một trong những yêu cầu tất yếu để nước ta chủ động nắm bắt cơ hội, tận dụng tối đa các lợi thế và giảm thiểu tác động tiêu cực của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 và toàn cầu hóa là không ngừng phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Trong đó, cần phải nhận thức rõ việc huy động được tiềm năng trí tuệ và sức sáng tạo của đội ngũ trí thức là yếu tố quyết định sự nghiệp phát triển nhanh và bền vững đất nước cũng như đối với từng địa phương.

#### **II- Các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm**

Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 42-CT/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 02-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cấp ủy, chính

quyền, đoàn thể các cấp và Liên hiệp Hội tỉnh cần tập trung thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp sau:

**1-** Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 02-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Đổi mới, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng và chính quyền các cấp để nâng cao hơn nữa nhận thức về vai trò của Liên hiệp Hội tỉnh trong quá trình phát triển kinh tế, xã hội. Nghiên cứu, bổ sung cơ chế, chính sách để tạo điều kiện thuận lợi cho Liên hiệp Hội tỉnh hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

**2-** Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng trong đội ngũ trí thức để lực lượng này luôn vững vàng về bản lĩnh chính trị, đoàn kết, sáng tạo, góp phần tích cực cho sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội.

**3-** Liên hiệp Hội tỉnh tích cực đổi mới nội dung và phương thức hoạt động để thực sự trở thành cầu nối giữa lực lượng nghiên cứu khoa học công nghệ với các doanh nghiệp, các hợp tác xã, các tổ hợp sản xuất, các trang trại và hộ nông dân. Nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin, phổ biến và nghiên cứu, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất và đời sống. Nâng cao chất lượng tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội tỉnh đối với các đề án phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

**4-** Tiếp tục củng cố, kiện toàn các hội thành viên, trọng tâm là một số hội đang gặp khó khăn về bố trí cán bộ lãnh đạo và kinh phí hoạt động. Đồng thời, tuyên truyền, vận động trí thức tham gia thành lập hội mới trên cơ sở nhu cầu thực tế của tình hình kinh tế, xã hội trong tỉnh. Phát huy dân chủ, tôn trọng tự do sáng tạo trong hoạt động khoa học và công nghệ nhằm thu hút, tập hợp ngày càng đông đảo trí thức khoa học và công nghệ tham gia hoạt động hội.

**5-** Tiếp tục tổ chức tốt các phong trào thi đua sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong Nhân dân; Hội thi sáng tạo khoa học kỹ thuật; Cuộc thi sáng tạo dành cho thanh, thiếu niên và nhi đồng. Kịp thời phát hiện và có các hình thức tôn vinh, khen thưởng kịp thời những trí thức, các nhà khoa học, học sinh, sinh viên có thành tích trong nghiên cứu, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất và đời sống.

**6-** Tăng cường hợp tác với các tổ chức, các nhà khoa học, các chuyên gia ở trong và ngoài nước trong việc triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ nhằm phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

**PHẦN THỨ BA**  
**ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

**1- Đề xuất với Quốc hội**

Sớm thông qua Luật về Hội, Luật phổ biến kiến thức, Luật hành nghề kỹ sư chuyên nghiệp.

**2- Đề xuất với Chính phủ**

Sửa đổi Nghị định 45/2010/NĐ-CP, ngày 21/4/2010 “về việc quy định tổ chức, hoạt động, quản lý hội”, đưa Liên hiệp Hội Việt Nam, Liên hiệp Hội các tỉnh, thành phố ra khỏi khối hội đặc thù.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo TW Đảng,
- Các đ/c UV BTV Tỉnh ủy,
- Các đảng bộ trực thuộc,
- Các cơ quan tỉnh,
- Lãnh đạo VPTU + CV,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

**Trần Đăng Ninh**